

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-PT

Ngày: 17-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Đức Long

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương

Ông Đoàn Hằng Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Huy Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025 Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Vũ A V, do có kháng cáo của bị cáo Vũ A V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HS-ST ngày 15/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Lai Châu. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vũ A V**, sinh năm 1980, tại tỉnh Lai Châu; không có tên gọi khác; giới tính: Nam; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Sẻnh Sảng A, xã Đào San, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ A T – Đã chết và bà: Thảo Thị C – Sinh năm: 1922; có vợ là Lùng Thị D - Sinh năm: 1985 (chung sống với nhau từ năm 2000, không đăng ký kết hôn); bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/4/2025, Vũ A V (sinh năm 1980; trú tại, bản Sẻnh Sảng A, xã Đào San, tỉnh Lai Châu) đi xe khách từ xã Đào San đến xã Hua Bum cùng tỉnh Lai Châu với mục đích đi tìm mua Heroine để sử dụng. Khi Vũ đi xuống xe đi bộ vào trong bản Pa Mu, xã Hua Bum thì gặp một người phụ nữ dân

tộc Mông (không rõ lai lịch); qua trao đổi V mua được của người phụ nữ này bán cho 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh ni lon màu hồng, bên trong có các cục Heroine và 02 gói Heroine nhỏ hơn đều được gói bằng các mảnh ni lon màu hồng) với giá là 6.000.000 đồng. Mua được Heroine, V nhặt 02 mảnh ni lon màu đen dưới đất gói lại (dùng bật lửa ga đốt dính lại, cất giấu vào trong túi áo khoác màu đen đang cầm trên tay) sau đó bắt xe ô tô khách đi về nhà. 15 giờ cùng ngày 19/4/2025 tại bản Nậm Cung, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, khi V xuống xe ô tô khách thì bị Tổ công tác số 4, Công an tỉnh Lai Châu bắt quả tang, thu giữ của V toàn bộ tang vật được cất giấu trong túi áo khoác và 01 chiếc bật lửa ga màu xanh.

Kết luận giám định số: 308/KL-KTHS, ngày 21/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Vừ A V có tổng khối lượng là 27,086 gam, là ma túy, loại Heroine.*

Cáo trạng số 11/CT-VKSKV3, ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu truy tố bị cáo Vừ A V về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017).

Bản án số 17/2025/HS-ST ngày 15/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Lai Châu đã quyết định: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 1 điều 4 Luật sửa đổi bổ sung một số điều Bộ luật hình sự số: 86/2025/QH15, ngày 25/6/2025 và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Vừ A V phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; xử phạt bị cáo Vừ A V 09 (chín) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2025; miễn hình phạt bổ sung; ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/9/2025 bị cáo Vừ A V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vừ A V thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã kết luận; bị cáo giữ nguyên kháng cáo; không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác; bị cáo nghi đang mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư) đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân, cũng như căn cứ đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357/BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt do có tình tiết mới (mắc bệnh hiểm nghèo ung thư phổi), xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực thi hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Vừ A V làm trong thời hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX phúc thẩm có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 15 giờ ngày 19/4/2025 tại bản Nậm Cung, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tổ công tác số 4, Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang Vừ A V đang có hành vi tàng trữ 27,086 gam Heroine, với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/BLHS. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định xử phạt bị cáo với tội danh trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo V xin được giảm nhẹ hình phạt HĐXX thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi với lỗi cố ý; mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân (bị cáo bị chính quyền địa phương lập danh sách theo dõi nghi nghiện ma túy); khối lượng ma túy lớn 27,086gam Heroine (khung hình phạt từ 05gam đến dưới 30gam), hành vi của bị cáo bị truy tố có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù; là nguồn gốc gây ra các loại tội phạm khác; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, cần có mức xử phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 09 năm tù là đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo; trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, mức hình phạt 09 năm tù của cấp sơ thẩm là quá nghiêm khắc, tại phiên tòa bị cáo khai bị chuẩn đoán ung thư phổi, có xác nhận của trại tạm giam; HĐXX phúc thẩm cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt do có tình tiết mới, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Theo khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo được HĐXX chấp nhận, do đó không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

[2] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ A V. Sửa Bản án số 17/2025/HS-ST ngày 15/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Lai Châu đối với bị cáo Vừ A V cụ thể như sau:

- Tuyên bố bị cáo Vừ A V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47; điểm g khoản 2 Điều 249/BLHS. Xử phạt bị cáo Vừ A V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2025.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 3 – Lai Châu;
- TAND Khu vực 3 – Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại giam Công an tỉnh Lai Châu.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Long